

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	QUẢN TRỊ KHỞI NGHIỆP		
Mã học phần:	71ENTR40023	Số tin chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	232_71ENTR40023_01; 232_71ENTR40023_02		
Hình thức thi: Tiểu luận	Thời gian làm bài:	7	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
Quy cách đặt tên file	Nhóm_Lớp_.....		

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2**

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Vận dụng các kiến thức cơ bản về khởi nghiệp để xác định các vấn đề của khởi nghiệp hiện nay	Đánh giá bài tiểu luận thực tế	30%	TL	3	PI 8.3
CLO 3	Xác định cách thức tạo dựng thương hiệu doanh nghiệp khởi nghiệp	Đánh giá bài tiểu luận thực tế	30%	TL	3	PI 9.4
CLO 4	Vận dụng tư duy phản biện phân tích, đánh giá và đưa ra kết luận hợp lý về các vấn đề thực tiễn doanh nghiệp khởi nghiệp gặp phải	Đánh giá bài tiểu luận thực tế	40%	TL	4	PI 10.4

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài Sinh viên căn cứ vào những nội dung đã học trong học phần để thiết lập một bảng kế hoạch về ý tưởng kinh doanh khả thi.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

Bài tiểu luận tối thiểu 12 trang và tối đa 30 trang A4 (không bao gồm mẫu biểu, sơ đồ, hình vẽ, mục lục, phụ lục).

Tiểu luận phải bao gồm đầy đủ các mục sau:

1. Trang bìa.

2. Mục lục.

3. Danh sách các hình, bảng, sơ đồ

4. Nội dung: (Liên quan trực tiếp đến môn học)

4.1. GIỚI THIỆU Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP

4.2. MÔ TẢ DOANH NGHIỆP

- Nêu hình thức thành lập doanh nghiệp, lĩnh vực hoạt động
- Nêu rõ kinh nghiệm về lĩnh vực hoạt động của người đề xuất

4.3. VỊ TRÍ ĐẶT DOANH NGHIỆP

- Doanh nghiệp được đặt ở đâu? Chụp bản đồ vệ tinh, Mô tả hiện trạng: chu vi, diện tích, tài sản trên đất, hiện trạng nhà thuê..)

- Phân tích điểm thuận lợi và bất lợi của vị trí

4.4. PHÂN TÍCH PHÁP LÝ

- Điều kiện kinh doanh

- Phân tích các chính sách ưu đãi: lãi vay, thuế...hay các chính sách hạn chế của chính phủ trong lĩnh vực, ngành

- Chính sách hạn chế đầu tư (nếu có).

4.5. ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

- Phân tích nhu cầu của khách hàng: Cầu hiện hữu, Cầu tiềm năng...

- Phân tích đối thủ cạnh tranh hiện hữu: Sản phẩm, giá bán, chiến lược phân phối, marketing, khuyến mãi, chất lượng...

- Phân tích đối thủ cạnh tranh tiềm ẩn:

- Phân tích những lợi thế của dự án so với đối thủ cạnh tranh.

4.6. MÔ TẢ SẢN PHẨM

- Mô tả thiết kế sản phẩm: chất lượng, giá thành, giá bán, các thuộc tính công nghệ...

- Khảo sát khả năng sẵn lòng trả của khách hàng
- Phân tích sự phù hợp của sản phẩm với nhu cầu khách hàng
- Phân tích những điểm khác biệt, điểm nhấn của sản phẩm, dịch vụ của dự án khởi nghiệp

4.7. KẾ HOẠCH MARKETING VÀ PHÂN PHỐI

- Trình bày kế hoạch marketing: marketing truyền thống, marketing online...
- Trình bày kế hoạch phân phối (kênh phân phối: trực tiếp, gián tiếp...)

4.8. KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

- Nêu rõ Quy trình công nghệ, chi phí dây chuyền thiết bị, mô tả thiết kế mặt bằng, lên danh mục thiết bị đầu tư.
- Mô tả quy trình cung ứng

4.9. TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

- Nguồn gây ô nhiễm môi trường
- Chất phát thải
- Biện pháp xử lý

4.10. TỔ CHỨC KINH DOANH

- Vẽ sơ đồ tổ chức quản lý
- Xác định số lượng nhân sự, bản mô tả công việc
- Xây dựng nội quy công ty: quy chế, quy trình, quy định, chế độ lương, thưởng...
- Nêu kế hoạch phát triển nguồn nhân lực

4.11. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH

- Xây dựng bản kế hoạch đầu tư ban đầu
- Cấu trúc vốn (vốn chủ sở hữu, vốn vay...)
- Lên kế hoạch vay và trả nợ
- Kế hoạch khấu hao
- Kế hoạch thu nhập
- Kế hoạch dòng tiền
- Đánh giá hiệu quả tài chính (thông qua các bản kế hoạch, đánh giá các chỉ số NPV, IRR, PP)

4.12. KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ RỦI RO

- Phân tích định tính các yếu tố rủi ro
- Phân tích định lượng các yếu tố rủi ro
- Bản kế hoạch cho các tình huống

4.13. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

Lập bảng kế hoạch theo tiến độ thời gian bao gồm:

- + Chuẩn bị tổ chức và pháp lý (đội ngũ nông cốt, tiến hành các thủ tục pháp lý)
- + Chuẩn bị xây dựng cơ sở vật chất (thuê/ mua mặt bằng, xây dựng nhà xưởng, văn phòng, mua sắm thiết bị...)
- + Chuẩn bị sản phẩm mẫu
- + Chuẩn bị marketing, truyền thông
- + Kế hoạch khai trương

5. Tài liệu tham khảo: Nguồn tài liệu tham khảo từ đâu? Nếu từ Internet: Ghi rõ tên tác giả, tựa đề, tháng, năm, nơi đã tiếp cận và đường dẫn.

Thứ tự theo nhóm tiếng được trình bày Tiếng Việt trước sau đó đến tiếng Anh, tiếng Pháp và các nhóm tiếng khác.

Vần alpha beta của tên tác giả được xác định bằng cách:

- Đối với tác giả người Việt thuộc nhóm tiếng Việt cần lấy tên tác giả để xác định vần Alpha beta. Ví dụ: Vũ Triệu An lấy vần A để xếp thứ tự; Nguyễn Thế Khánh lấy vần K để xếp thứ tự ...
- Đối với tác giả người Âu – Mỹ lấy học để xác định vần Alpha beta. Ví dụ: Pamela E. Wright: Wright P.E lấy vần W; Geogre M. Cherry: Cherry G.M lấy vần C.

Trình bày tài liệu tham khảo cụ thể phải theo một trình tự thống nhất theo hệ thống trình bày tài liệu tham khảo APA.

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Số điểm	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
Hình thức trình bày	3	Đúng định dạng và và thể thức trình bày VB, không có lỗi chính tả	Đúng định dạng và và thể thức trình bày VB, dưới 20 lỗi chính tả	Đúng định dạng và và thể thức trình bày VB, nhiều lỗi chính tả	Không đúng định dạng và và thể thức trình bày VB, nhiều lỗi chính tả
		3 điểm	2.4 điểm	1.8 điểm	1 điểm
Tính độc đáo của ý tưởng	2	Ý tưởng mới lạ, độc đáo	Ý tưởng khá mới	Ý tưởng không mới, nhưng vận dụng linh hoạt	Ý tưởng không mới
		2 điểm	1.6 điểm	1.2 điểm	0.4 điểm

Tiêu chí	Số điểm	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
Tính khả thi của ý tưởng*	3	Có tính khả thi cao	Có khả năng thực hiện được	Có khả năng thực hiện được nhưng cần củng cố	Không khả thi
		3 điểm	2.4 điểm	1.8 điểm	1 điểm
Khả năng phát triển của ý tưởng	2	Có khả năng phát triển thành mô hình kinh doanh	Tương đối có khả năng phát triển	Có khả năng phát triển nhưng cần củng cố thêm	Không có khả năng phát triển
		2 điểm	1.6 điểm	1.2 điểm	0.4 điểm
Tổng	10	8 – 10 điểm	6 - 8 điểm	4 – 6 điểm	Dưới 4 điểm

Tính khả thi của ý tưởng*: Được đánh giá dựa trên sự phù hợp trong các phân tích về pháp lý, thị trường, marketing & phân phối, tổ chức kinh doanh, kế hoạch tài chính, kế hoạch quản trị rủi ro (các phân tích mang tính logic và hợp lý với nhau)

Người duyệt đề

ThS. Lê Thị Phương Loan

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2024

Giảng viên ra đề

ThS. Hàng Nhật Quang